TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị **Huỳnh Thị Yến Nhi**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Hưng Thạnh Đông, xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* anh **Nguyễn Thành Phương**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Yến Nhi và anh Nguyễn Thành Phương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: giao cháu Nguyễn Huỳnh Gia Hưng, sinh ngày 23/8/2021 cho chị Huỳnh Thị Yến Nhi trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hưng đủ 18 tuổi, lao động được.

Anh Nguyễn Thành Phương có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Huỳnh Gia Hưng, mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu thực hiện cấp dưỡng từ

tháng 01/2024 cho đến khi cháu Hưng đủ 18 tuổi, lao động được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- ***Về tài sản chung**:* tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí*:** Chị Nhi tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009179 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên chị Nhi đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- UBND xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngọc Ngân